

UBND HUYỆN THẠCH THÀNH
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KL-TTr

Thạch Thành, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai tại xã Thành Long, huyện Thạch Thành giai đoạn 2021- 2022

Thực hiện Quyết định số 15/QĐ-TTr ngày 06/7/2023 của Chánh thanh tra huyện về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai tại xã Thành Long, huyện Thạch Thành giai đoạn 2021- 2022.

Xét báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra huyện kết luận:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Thành Long là một xã miền núi của huyện Thạch Thành, cách trung tâm huyện 08 km, xã có 05 thôn, dân số 6.033 người, chủ yếu dân tộc Mường (chiếm 91% dân số); đồng bào công giáo chiếm 65%. Tổng diện tích đất tự nhiên trên địa bàn xã là 2.714,86 ha, trong đó: Nhóm đất nông nghiệp 2.319,2 ha¹ chiếm 85,42%, nhóm đất phi nông nghiệp 395,62 ha² chiếm 14,57%, nhóm đất chưa sử dụng 0,04 ha chiếm 0,01%.

Trong những năm qua xã thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, tăng cường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ thương mại; tình hình an ninh trật tự ổn định đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày được nâng cao.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành trong công tác quản lý nhà nước về đất đai theo thẩm quyền

UBND xã Thành Long đã ban hành các văn bản để triển khai và thực hiện quản lý nhà nước về đất đai, trong kỳ thanh tra đã ban hành 07 văn bản theo thẩm quyền để chỉ đạo, điều hành. Tuy nhiên qua thanh tra cho thấy có 11³ văn bản huyện triển khai nhưng UBND xã không triển khai thực hiện.

¹ Gồm: Đất trồng cây hàng năm 349,21 ha; đất trồng cây lâu năm 70,13 ha; đất rừng sản xuất 1.117,01 ha; đất rừng phòng hộ 776,26 ha; đất nuôi trồng thủy sản 1,63 ha; đất nông nghiệp khác 4,94 ha.

² Gồm: Đất ở nông thôn 139,75 ha; đất xây dựng các trụ sở cơ quan 0,82 ha; đất QPAN 28,23 ha; đất xây dựng công trình sự nghiệp 6,61 ha; đất SXKD phi nông nghiệp 15,21 ha; đất sử dụng vào mục đích công cộng 86,3 ha; đất cơ sở tôn giáo 1,02 ha; đất nghĩa trang 10,03 ha; đất kênh rạch, suối 4,12 ha.

³ (1) Công văn 1433/UBND-TNMT ngày 28/5/2021 về việc tăng cường công tác quản lý đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện; (2) Công văn 3192/UBND-TNMT ngày 16/10/2021 về việc tăng cường công tác quản lý, hoạt động tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; (3) Công văn 1367/UBND-TNMT ngày 23/5/2022 về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý các dự án, công trình sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn huyện Thạch Thành; (4) Công văn số 1439/UBND-TNMT ngày 30/5/2022 về việc tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn huyện; (5) Công văn số 1578/UBND-TNMT ngày 8/6/2022 về việc tăng cường các biện pháp thực hiện cấp giấy

2. Việc tham gia lập, điều chỉnh, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Trong thời kỳ thanh tra UBND xã Thành Long đã tổ chức rà soát, đăng ký nhu cầu sử dụng đất để đưa vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, xác định nhu cầu sử dụng đất của địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Sau khi rà soát UBND xã tổng hợp và báo cáo UBND huyện theo quy định.

UBND xã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện công khai Quy hoạch sử dụng đất theo quy định. Công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Thạch Thành tại Thông báo số 50/UBND-ĐC ngày 27/9/2021 của Chủ tịch UBND xã. Thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã. Tuy nhiên qua thanh tra cho thấy đơn vị thực hiện nội dung công khai chưa đảm bảo theo yêu cầu theo Thông báo số 229/TB-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành, thông báo công khai của UBND xã không xác định cụ thể hình thức công khai, thời gian công khai; không lập biên bản kết thúc công khai.

3. Việc quản lý hồ sơ địa chính

UBND xã đang quản lý, bảo quản qua các thời kỳ gồm 8 loại hồ sơ⁴. Việc quản lý, bảo quản hồ sơ địa chính của UBND xã được thực hiện đúng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 29 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện cập nhật biến động đất đai hàng năm như: Tách thửa, thay đổi số thửa, diện tích, ranh giới thửa đất, thay đổi chủ sử dụng đất trên nền Bản đồ địa chính 2007. Việc cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai và quản lý hồ sơ địa chính⁵ được UBND xã giao cho công

chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện; (6) Công văn 2219/UBND-TNMT ngày 28/7/2022 về việc tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các giải pháp tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn; (7) Công văn số 2324/UBND-TNMT ngày 03/8/2022 về việc chỉ đạo tăng cường quản lý chặt chẽ và thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục hồ sơ chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn huyện; (8) Công văn 2386/UBND-TNMT ngày 08/8/2022 về việc tập trung chỉ đạo, tăng cường quản lý, kiểm tra và ngăn chặn hiệu quả các hành vi vi phạm trong chuyển nhượng đất nông nghiệp trái quy định của pháp luật trên địa bàn huyện; (9) Công văn 2857/UBND-TNMT ngày 7/9/2022 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; (10) Công văn số 3804/UBND-TNMT ngày 17/11/2022 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; tiếp tục tập trung xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn huyện; (11) Công văn 3911/UBND-TNMT ngày 25/11/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-TW của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁴.Bản đồ đất Lâm nghiệp; Bản đồ đo đạc theo Chỉ thị 299/TTg (3 tờ); Bản đồ địa giới hành chính (01 bộ/02 tờ), Bản đồ địa chính đo vẽ năm 2007 (01 bộ/27 tờ; Bản đồ đất thổ cư năm 1998 (01 bộ/6 tờ); Bản đồ địa chính đo vẽ năm 2018 (1 bộ/17 tờ); Sổ mục kê và sổ địa chính theo bản đồ địa chính năm 2007 (sổ mục kê 2 quyển, sổ địa chính 8 quyển); Sổ mục kê và sổ địa chính theo bản đồ địa chính năm 2018 (sổ mục kê 01 quyển, sổ địa chính 9 quyển); Sổ theo dõi cấp giấy và các tài liệu khác 01 quyển

⁵.Bản sao bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai, sổ tiếp nhận và trả kết quả đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các trường hợp nộp hồ sơ đăng ký tại UBND xã.

chức chuyên môn trực tiếp quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Việc thực hiện trình tự, thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai

- Việc thành lập và bố trí cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND xã: UBND xã đã ban hành Quyết định⁶ thành lập, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND xã theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Thực hiện phân công công chức chuyên môn làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. UBND xã đã bố trí các công chức: Văn phòng - Thống kê; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội; Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng. Việc bố trí cán bộ công chức đảm bảo đúng quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Tuy nhiên qua thanh tra cho thấy đơn vị không ban hành quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Việc niêm yết công khai danh mục các thủ tục hành chính về đất đai: UBND xã đã niêm yết công khai danh mục các thủ tục hành chính về đất đai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại tiết b điểm 1 khoản 6 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện công khai Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê và Quyết định số 4481/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về công bố sửa đổi thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh văn phòng đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa (Thông báo số 52/TB-UBND ngày 05/10/2021; Thông báo số 50/TB-UBND ngày 21/9/2022).

- Việc giải quyết TTHC về đất đai theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kết quả cấp GCN quyền sử dụng đất ở (lần đầu, cấp đổi, cấp lại, đính chính, đăng ký biến động).

Giai đoạn năm 2021-2022, trên địa bàn xã tiếp nhận 216 hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. 100% hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Việc trả hồ sơ kết quả giải quyết TTHC được thực hiện theo quy định tại

⁶ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 30/3/2021, Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 01/9/2021, Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 29/8/2022; tất cả các hồ sơ đều được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa của UBND xã

khoản 1, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Kết quả cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ở:

Trong thời kỳ thanh tra có 216 hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó 203 hồ sơ đã được cấp giấy chứng nhận (lần đầu 05 hồ sơ; cấp đổi 32 hồ sơ; đính chính 20 hồ sơ, đăng ký biến động 146 hồ sơ); có 13 hồ sơ chưa thực hiện xong (lần đầu 02 hồ sơ; cấp đổi 05 hồ sơ; cấp lại 02 hồ sơ; đăng ký biến động 04 hồ sơ).

Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND xã thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất lần đầu có giấy tờ hợp pháp về thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua bán nhà ở gắn liền với đất. Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục cấp đổi, đính chính, đăng ký biến động được thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Có phụ lục số 01 chi tiết kèm theo)

- Kết quả cấp lại GCN quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa: Tại thời điểm thanh tra, có 36 thửa đất với diện tích 8,65 ha của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã chưa được cấp GCN quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. UBND xã không kịp thời phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện đo đạc, chỉnh lý để lập hồ sơ cấp giấy cho các hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 76 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Kết quả cấp lại GCN quyền sử dụng đất lâm nghiệp: Tại thời điểm thanh tra, có 332 thửa đất với diện tích 217,28 ha của các hộ gia đình trên địa bàn xã chưa được cấp GCN quyền sử dụng đất lâm nghiệp lần đầu (chuyển đổi từ đất rừng phòng hộ sang đất rừng sản xuất). Theo báo cáo của UBND xã thì hiện nay hồ sơ cơ bản đã hoàn thiện, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện đang tiến hành kiểm tra, thẩm định để cấp giấy cho các hộ dân theo quy định.

- Kết quả cấp GCN quyền sử dụng đất cho các tổ chức: Trên địa bàn xã có tổng 24 tổ chức và cơ sở tôn giáo được nhà nước giao đất với diện tích 69.226 m². Trong đó có 15 tổ chức và 01 cơ sở tôn giáo chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. UBND xã chưa thực hiện triển khai, hướng dẫn cho các tổ chức thực hiện kê khai, lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

5. Việc quản lý đất công ích trên địa bàn xã

- Tổng diện tích đất công ích UBND xã Thành Long đang quản lý là 60,01 ha⁷. UBND xã cho các hộ thuê thầu để sản xuất nông nghiệp thông qua hợp đồng thầu; thời gian cho thuê đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 (không quá 5 năm); nội dung của hợp đồng đã xác định cụ thể về diện tích, loại đất, mục đích thuê đất; giá thuê và phương thức thanh toán. Tuy nhiên, qua thanh tra, vẫn còn một số khuyết điểm, vi phạm trong việc quản lý quỹ đất công ích, cụ thể:

+ 100% hợp đồng thầu đất công ích của xã với các hộ gia đình, cá nhân đến năm 2019 đã hết hạn hợp đồng nhưng UBND xã không thanh lý hợp đồng và tổ chức đấu giá cho thuê thầu theo quy định tại Điều 132 Luật đất đai năm 2013.

+ Năm 2022 UBND xã thực hiện đấu thầu được 5,25 ha/04 hợp đồng; còn lại 43,04 ha/151 thực hiện giao thầu là không quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013.

+ Có 11,72 ha đất công ích UBND xã chưa ký hợp đồng, không thu tiền thầu đất để tăng nguồn thu ngân sách nhà nước.

+ UBND xã ký hợp đồng cho các hộ (02 hộ) là công dân xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc thuê đất để sản xuất nông nghiệp là không đúng đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013.

- Việc quản lý, sử dụng tiền thầu đất công ích: UBND xã xây dựng kế hoạch thu hàng năm. Năm 2021 thu 171.353.000 đồng/384.099.000 đồng đạt 44,6% so với kế hoạch năm; năm 2022 thu 288.118.000 đồng/544.784.000 đồng, đạt 52,9% so với kế hoạch. Tính đến ngày 31/8/2023 số tiền các hộ còn nợ là 246.666.000 đồng, UBND xã chưa có biện pháp đơn đốc thu hồi công nợ kịp thời nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Năm 2021 UBND xã chưa nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách xã theo quy định khoản thu thầu đất công ích của hộ ông Lê Văn Thảo, số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Đến ngày 10/8/2023 UBND xã đã nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Việc quản lý, sử dụng đất của tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất

Trên địa bàn xã có 24 tổ chức và cơ sở tôn giáo được nhà nước giao đất với diện tích 69.226 m², 08 doanh nghiệp và 01 hộ gia đình được nhà nước cho thuê đất với diện tích 381.700 m², tổng diện tích 450.926 m².

Tuy nhiên trên địa bàn xã còn để xảy ra việc Công ty cổ phần xây dựng An Phát vi phạm hành chính trong khai thác khoáng sản vượt ra ngoài ranh giới khu vực được cấp phép. Tại thời điểm thanh tra Công ty cổ phần xây dựng An Phát chưa nộp lại số lợi bất hợp pháp trong lĩnh vực khoáng sản vào NSNN theo

⁷. Đất trồng lúa 13,43 ha; đất trồng cây hàng năm khác 44,074 ha; đất trồng cây lâu năm 0,231 ha; đất mặt nước, nuôi thủy sản 0,984 ha; đất nông nghiệp khác 1,293 ha

Quyết định số 2253/QĐ-XPHC ngày 20/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện, số tiền 66.864.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Năm 2015 UBND huyện đã thu hồi 106m² thuộc một phần thửa đất số 05, tờ bản đồ số 18, bản đồ địa chính xã Thành Long, đo vẽ năm 2007, tỷ lệ 1/2000 của bà Phạm Thị Cậy, bàn giao cho UBND xã Thành Long quản lý theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND huyện Thạch Thành. Tuy nhiên UBND xã không quản lý chặt chẽ để Giáo xứ Vân Lung, giáo họ Tây Trác đã san gạt mặt bằng 60m² và đã xây dựng công trình trên khu vực đất xã quản lý khi chưa hoàn thiện trình tự, thủ tục, hồ sơ về đất đai, chưa được nhà nước giao đất để sử dụng vào mục đích tôn giáo.

7. Việc phối hợp thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trên địa bàn xã

Trong kỳ thanh tra trên địa bàn xã triển khai thực hiện 05 dự án có liên quan đến việc thu hồi, bồi thường đất. UBND xã đã phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện triển khai kế hoạch thu hồi đất, tham gia khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; tuyên truyền vận động người có đất bị thu hồi bàn giao đất theo quy định.

8. Việc kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn xã

8.1. Về xử phạt vi phạm hành chính

Trong kỳ thanh tra UBND xã Thành Long đã tiến hành kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 trường hợp, tổng số tiền xử phạt là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng). Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đang còn một số khuyết điểm, cụ thể:

- Biên bản vi phạm hành chính không đúng theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Biên bản vi phạm hành chính không có ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm, của người chứng kiến; biên bản vi phạm hành chính kết thúc không có ngày, giờ; biên bản không có chữ ký của người làm chứng.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không mô tả đầy đủ hành vi vi phạm để làm căn cứ áp dụng hình thức xử phạt; xác định tình tiết giảm nhẹ chưa phù hợp.

8.2. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã

Kiểm tra xác suất hiện trạng sử dụng đất của một số hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã phát hiện có 12 thửa đất nông nghiệp sử dụng không đúng mục đích của 12 hộ với tổng diện tích 2.556 m². Hiện nay các hộ đã xây dựng công trình sử dụng làm nhà ở, sản xuất và đổ đất tấp kết gồ.

(Có phụ lục số 02 chi tiết kèm theo)

Chủ tịch UBND xã Thành Long đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với 02 hộ/12 hộ sử dụng đất sai mục đích: (1) Tại thửa đất số 115, tờ bản đồ số 36 (hộ vi phạm: Ông Bùi Văn Ninh); (2) Tại thửa đất số 165, tờ bản đồ số 39 (hộ vi phạm: Bà Bùi Thị Liên); ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp vi phạm (Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC ngày 23/6/2023 đối với hộ ông Bùi Văn Ninh tại thửa đất số 115, tờ bản đồ số 36). Còn 10 trường hợp vi phạm UBND xã chưa lập Biên bản vi phạm hành chính.

9. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai trên địa bàn xã

Trong năm 2021, 2022 đã tiếp 18 lượt với 18 người. Trong đó: Tiếp thường xuyên: 16 lượt với 16 người; tiếp định kỳ: 02 lượt với 02 người; tiếp nhận 16 đơn kiến nghị, phản ánh. Chủ tịch UBND xã Thành Long đã chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tích cực, chủ động, kịp thời giải đáp, giải quyết các ý kiến kiến nghị của công dân. Trong kỳ thanh tra không có khiếu kiện đông người về đất đai, không có đơn thư vượt cấp.

Tuy nhiên qua thanh tra cho thấy việc hòa giải tranh chấp đất đai chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai và khoản 27 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai như: (1) Không thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải theo quy định; (2) Biên bản hòa giải không đầy đủ chữ ký và không đóng dấu của UBND xã.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kết luận

1.1. Ưu điểm

Giai đoạn 2021-2022, được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể các cấp, công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến và đạt nhiều kết quả tích cực; các chính sách, pháp luật về đất đai được triển khai thực hiện kịp thời; việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định; công tác cấp GCN quyền sử dụng đất ở (lần đầu, cấp đổi, cấp lại, đính chính, đăng ký biến động) được quan tâm thực hiện; công tác giải quyết đơn thư về tranh chấp đất đai được giải quyết kịp thời. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được UBND xã tổ chức rà soát, tổng hợp đăng ký nhu cầu sử dụng đất và báo cáo UBND huyện theo quy định; việc quản lý sử dụng đất cơ bản theo

đúng quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt; việc phối hợp trong công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để thực hiện các công trình, dự án có sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy định, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương.

1.2. Khuyết điểm, vi phạm

UBND xã không triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về đất đai nói chung và công tác cấp GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo văn bản chỉ đạo của UBND huyện và phòng Tài nguyên và Môi trường.

- UBND xã thực hiện nội dung công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa đảm bảo theo quy định.

- UBND xã chậm triển khai, chưa chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa theo nội dung Công văn số 270/UBND-TNMT ngày 08/02/2023 do đó trên địa bàn xã còn 332 thửa đất nông nghiệp, chưa được cấp Giấy chứng nhận.

- Việc quản lý đất công ích trên địa bàn xã còn xảy ra thiếu sót, vi phạm: Hợp đồng thuê đất đã hết hạn từ năm 2019 nhưng UBND xã không thanh lý hợp đồng thuê đất; còn 11,72/60,01 ha đất công ích chưa đưa vào đấu giá cho thuê thầu để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước; UBND xã cho 02 hộ không phải người địa phương thuê đất công ích; chưa thực hiện tốt công tác thu hồi nợ đọng tiền thuê đất công ích số tiền 246.666.000 đồng nộp ngân sách xã theo quy định; thực hiện quản lý nguồn thu từ quỹ đất công ích chưa đảm bảo; thu tiền thuê đất công ích chưa nộp kịp thời, đầy đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- UBND xã không kịp thời kiểm tra, phát hiện và có biện pháp ngăn chặn, xử lý 12 trường hợp sử dụng đất sai mục đích, xây dựng công trình trái phép theo quy định; không kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý để giáo xứ Vân Lung, giáo họ Tây Trác xây dựng công trình khi chưa hoàn thành thủ tục về đất đai.

2. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan

Để xảy ra khuyết điểm, vi phạm nêu trên trách nhiệm chính thuộc về Chủ tịch UBND xã, phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực trong thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành; trách nhiệm tham mưu thuộc về công chức chuyên môn được phân công, cụ thể:

- Ông Bùi Văn Hoài công chức Địa chính - Xây dựng xã Thành Long giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8 năm 2023 (nay là công chức Địa chính - Xây dựng xã Ngọc Trạo) chịu trách nhiệm tham mưu để xảy ra khuyết điểm vi phạm trong việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã: Không tham mưu kịp thời, đầy đủ các văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về đất đai;

tham mưu thực hiện nội dung công khai chưa đảm bảo quy định; không kịp thời tham mưu phối hợp với các đơn vị có liên quan cấp GCN quyền sử dụng đất; tham mưu lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính không đúng mẫu, không đầy đủ nội dung; không kịp thời phát hiện, ngăn chặn, tham mưu xử lý nghiêm hành vi vi phạm về đất đai trên địa bàn xã để xảy ra chuyển nhượng quyền sử dụng đất trái phép và xây dựng công trình khi chưa hoàn thành thủ tục về đất đai theo quy định.

- Bà Trần Thị Hương công chức Kế toán Ngân sách xã chịu trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm vi phạm trong việc tham mưu thu tiền thầu đất công ích chưa triệt để, nợ tồn đọng 246.666.000 đồng; không kịp thời nộp đầy đủ tiền thầu đất công ích vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Bà Phạm Thị Mai công chức Tư pháp - Hộ tịch chịu trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm trong thực hiện tham mưu giải quyết đơn thư, chưa thực hiện đúng quy trình theo quy định trong hòa giải tranh chấp đất đai.

3. Kiến nghị biện pháp xử lý

Từ kết quả thanh tra, Chánh thanh tra huyện kiến nghị:

3.1. UBND xã Thành Long

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra tại Kết luận.

- Có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại Kết luận, không để vi phạm tiếp diễn.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất công ích, tiến hành rà soát toàn bộ diện tích đất công ích chưa sử dụng vào mục đích công ích của xã để thực hiện đấu giá cho thuê thầu tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách xã.

- Hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khẩn trương phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đảm bảo tiến độ, thời gian theo chỉ đạo của UBND huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định. Đối với 12 trường hợp xây dựng công trình trên đất nông nghiệp đã chỉ ra tại phần kết luận, UBND xã thực hiện rà soát, xác định thời điểm vi phạm; lập hồ sơ xử lý và giải quyết dứt điểm theo đúng nội dung văn bản số 12233/ UBND-NN ngày 18/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Thực hiện niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở UBND xã theo quy định tại điểm d khoản 3, Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022. Báo cáo việc thực hiện Kết luận thanh tra trước ngày 25/10/2023.

3.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Tăng cường hoạt động kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn cho UBND các xã, thị trấn; kịp thời phát hiện, tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện xử lý nghiêm các đơn vị để xảy ra vi phạm về đất đai trên địa bàn.

3.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tăng cường hoạt động kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện thu, quản lý, sử dụng nguồn thu từ quỹ đất công ích theo quy định.

3.4. Phòng Nội vụ huyện

Hướng dẫn UBND xã Thành Long tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có liên quan đã để xảy ra những khuyết điểm, vi phạm trong công tác quản lý nhà nước về đất đai.

3.5. Thanh tra huyện

Theo dõi, đôn đốc UBND xã Thành Long thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

4. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện

Ban hành văn bản chỉ đạo các phòng, ban, UBND xã Thành Long nghiêm túc, khẩn trương tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND huyện (để b/c);
- Phòng TN&MT huyện (để p/h);
- Phòng TC-KH huyện (để p/h);
- Phòng Nội vụ huyện (để p/h);
- UBND xã Thành Long (để t/h);
- Lưu: TTr

CHÁNH THANH TRA

Lê Thị Hoa

Phụ lục 01: Tổng hợp kết quả cấp GCN quyền sử dụng đất ở lần đầu, cấp đổi, cấp lại, đính chính
GCN quyền sử dụng đất ở xã Thành Long
(Kèm theo Kết luận số /KL-ĐTTr ngày 25/9/2023 của Chánh thanh tra huyện)

STT	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ	Ngày tiếp nhận	Ngày trả kết quả (cấp giấy)	Kết quả cấp GCN quyền SD đất		
					Đã cấp	Chưa cấp	Tổng
1	Danh sách cấp GCNQSD đất ở lần đầu				5	2	7
1	Bùi Văn Niêm	Thành Sơn	07/26/2021	03/15/2023	1		1
2	Bùi Đức Tiến	Thành Công	22/10/2021	07/26/2022	1		1
3	Bùi Văn Đồng	Thành Sơn	22/10/2021	07/22/2022	1		1
4	Bùi Đức Tường	Thành Công	22/10/2021	07/26/2022	1		1
5	Bùi Văn Quyết	Thành Sơn	01/12/2022	06/01/2023	1		1
6	Bùi Văn Hiến	Thành Sơn	22/10/2021	Trả về		1	1
7	Bùi Văn Thương	Thành Sơn	22/10/2021	Trả về		1	1
2	Danh sách cấp đổi GCNQSD đất ở				32	5	37
1	Nguyễn Văn Dương	Ngọc Long	29/4/2021	07/29/2021	1		1
2	Quách Văn Chiên	Thành Du	08/06/2021	07/06/2022	1		1
3	Bùi Văn Cường	Thành Sơn	06/08/2021	07/20/2021	1		1
4	Bùi Văn Quyền	Thành Sơn	06/09/2021	06/01/2022	1		1
5	Bùi Văn Toán	Thành Sơn	09/06/2021	01/08/2023		1	1
6	Bùi Văn Nguyên	Thành Minh	14/6/2021	08/09/2021	1		1
7	Bùi Văn Hiện	Eo Bàn	14/6/2021	09/30/2021	1		1
8	Bùi Xuân Thuỷ	Thành du	24/6/2021	08/23/2021	1		1
9	Bùi Văn Ngân	Thành Minh	25/6/2021	Trả về		1	1
10	Phạm Văn Phong	Eo Bàn	07/06/2021	10/29/2021	1		1
11	Quách Thị Bích	Thành Sơn	16/7/2021	Trả về		1	1
12	Nguyễn Thị Loan	Ngọc Long	21/7/2021	07/29/2021	1		1
13	Bùi Văn Đề	Thành Minh	18/8/2021	01/24/2022	1		1
14	Bùi Văn Vị	Eo Bàn	24/8/2021	Trả về		1	1
15	Trịnh Thế Tâm	Thành Du	26/8/2021	09/22/2021	1		1
16	Bùi Thị Lan	Thành Sơn	13/9/2021	07/27/2022	1		1
17	Bùi Quang Lưu	Eo Bàn	01/04/2022	05/17/2022	1		1
18	Bùi Minh Dũng	Eo Bàn	05/04/2022	05/20/2022	1		1
19	Phạm Huy Nhân	Thành Du	16/5/2022	09/09/2022	1		1
20	Bùi Văn Dương	Thành Sơn	10/06/2022	Trả về		1	1
21	Phạm Huy Tiếp	Thành Du	01/07/2022	07/13/2022	1		1
22	Lê Văn Sơn	Thành Du	04/07/2022	08/25/2022	1		1
23	Mai Văn Linh	Eo Bàn	15/7/2022	09/20/2022	1		1
24	Mai Văn Sơn	Eo Bàn	15/7/2022	09/20/2022	1		1
25	Mai Thị Hoa	Eo Bàn	15/7/2022	09/20/2022	1		1
26	Bùi Văn Thế	Eo Bàn	08/08/2022	10/06/2022	1		1

27	Bùi Văn Hội	Thành Sơn	26/8/2022	11/08/2022	1		1
28	Bùi Hoàng Quy	Thành Du	17/10/2022	11/28/2022	1		1
29	Bùi Hữu Tình	Thành Sơn	19/10/2022	05/19/2023	1		1
30	Quách Thị Hoà	Thành Công	10/11/2022	11/18/2022	1		1
31	Quách Công Thân	Thành Công	10/11/2022	11/11/2022	1		1
32	Bùi Thị Thơm	Eo Bàn	15/11/2022	11/30/2022	1		1
33	Bùi Văn Chích	Thành Minh	25/11/2022	04/12/2023	1		1
34	Trần Thị Hương	Thành Công	12/12/2022	12/22/2022	1		1
35	Bùi Văn Tạo	Thành Sơn	16/12/2022	03/09/2023	1		1
36	Bùi Văn Ứng	Eo Bàn	21/12/2022		1		1
37	Đinh Xuân Kìa	Thành Công	23/12/2022	03/03/2023	1		1
3	Danh sách cấp lại GCNQSD đất ở				-	2	2
1	Lê Thị Hoa	Thành Du	04/12/2021	Trả về		1	1
2	Bùi Văn Niêm	Thành Sơn	21/7/2021	Trả về		1	1
4	Danh sách đính chính GCNQSD đất ở				20	-	20
1	Bùi Văn Sự	Eo Bàn	01/12/2021	03/10/2021	1		1
2	Nguyễn Hữu Dương	Eo Bàn	19/01/2021	01/20/2021	1		1
3	Bùi Minh Khánh	Thành Sơn	03/08/2021	03/11/2023	1		1
4	Bùi Văn Lặng	Thành Minh	23/3/2021	04/20/2021	1		1
5	Mai Đình Chiến	Eo Bàn	26/6/2021	07/19/2021	1		1
6	Nguyễn Nam Phương	Thành Sơn	07/08/2021	07/09/2021	1		1
7	Bùi Văn Hoan	Thành Sơn	13/7/2021	08/02/2021	1		1
8	Phạm Minh Dính	Thành Du	18/11/2021	01/05/2022	1		1
9	Bùi Văn Sâm	Eo Bàn	16/11/2021	11/19/2022	1		1
10	Vũ Minh Tính	Eo Bàn	15/02/2022	03/07/2023	1		1
11	Bùi Văn Niêm	Thành Sơn	30/3/2022	04/07/2022	1		1
12	Bùi Văn Giáp	Eo Bàn	27/4/2022	05/04/2022	1		1
13	Quách Văn Ngạn	Thành Công	19/9/2022	09/30/2022	1		1
14	Bùi Thị Đan	Thành Minh	06/10/2022	11/03/2022	1		1
15	Bùi Văn Luận	Thành Minh	26/10/2022	11/01/2022	1		1
16	Đinh Xuân Kìa	Thành Công	11/11/2022	11/24/2022	1		1
17	Nguyễn Văn Huệ	Thành Minh	21/11/2022	12/26/2022	1		1
18	Trần Mạnh Hà	Ngọc Long	25/11/2022	11/29/2022	1		1
19	quách Văn Việt	Thành Công	25/11/2022	12/09/2022	1		1
20	Lê Văn Sơn	Thành Sơn	15/12/2022	12/26/2022	1		1
5	Danh sách hồ sơ đăng ký biến động GCN				146	4	150
1	Bùi Văn Tài	Thành Sơn	08/01/2021	15/03/2022	1		1
2	Bùi Văn Hùng	Thành Sơn	19/01/2021	24/05/2021	1		1
3	Đinh Xuân Thê	Eo Bàn	20/01/2021	05/02/2021	1		1
4	Bùi Hữu Uy	Eo Bàn	26/02/2021	30/09/2021	1		1
5	Bùi Xuân Quyền	Thành Du	10/3/2021	5/7/2021	1		1
6	Bùi Minh Thương	Thành Du	29/03/2021	26/04/2021	1		1

7	Bùi Huy Nho	Thành Du	12/04/2021	23/06/2021	1		1
8	Bùi Văn Chinh	Thành Minh	16/04/2021	10/01/2022	1		1
9	Phạm Minh Thiệp	Thành Du	29/04/2021	14/01/2022	1		1
10	Phạm Huy Tiếp	Thành Du	29/04/2021	21/12/2021	1		1
11	Bùi Văn Năm	Thành Minh	29/04/2021	05/07/2021	1		1
12	Nguyễn Thị Luân	Thành Du	29/04/2021	26/12/2022	1		1
13	Nguyễn Thị Luân	Thành Du	29/04/2021	26/12/2022	1		1
14	Nguyễn Công Huân	Thành Du	29/04/2021	05/07/2021	1		1
15	Nguyễn Hữu Sang	Thành Du	29/04/2021	05/07/2021	1		1
16	Bùi Văn Hồng	Eo Bàn	04/05/2021	18/04/2023	1		1
17	Nguyễn Huy Tuấn	Thành Minh	21/05/2021	29/07/2021	1		1
18	Bùi Minh Quyền	Thành Du	25/05/2021	26/08/2021	1		1
19	Lê Thị Thuý	Thành Du	28/05/2021	09/08/2021	1		1
20	Lê Thị Thuý	Thành Du	28/05/2021	27/07/2021	1		1
21	Lê Thị Thuý	Thành Du	16/04/2021	27/07/2021	1		1
22	Lê Thị Thuý	Thành Du	16/42021	27/07/2021	1		1
23	Mai Văn Linh	Eo Bàn	04/06/2021	07/06/2021	1		1
24	Lê Văn Dũng	Eo Bàn	09/06/2021	14/06/2021	1		1
25	Nguyễn Văn Xuyên	Thành Du	27/12/2021	25/04/2022		1	1
26	Nguyễn Văn Xuyên	Thành Du	27/12/2021	25/04/2022	1		1
27	Bùi Văn Huân	Thành Minh	21/10/2021	08/08/2023	1		1
28	Hoàng Thế Dương	Thành Minh	24/11/2021	25/11/2021	1		1
29	Nguyễn Huy Tuấn	Thành Minh	14/10/2021	21/10/2021	1		1
30	Nguyễn Văn Doanh	Eo Bàn	14/12/2021	04/04/2022	1		1
31	Bùi Văn Hải	Thành Công	08/12/2021	12/07/2022	1		1
32	Bùi Văn Trường	Thành Minh	11/06/2021	22/06/2021	1		1
33	Bùi Văn Khuyến	Thành Minh	17/06/2021	07/06/2022	1		1
34	Nguyễn Văn Hùng	Thành Du	21/06/2021	26/08/2021	1		1
35	Bùi Thị Băng	Thành Du	23/06/2021	29/09/2021	1		1
36	Trần Ngọc Cương	Eo Bàn	01/07/2021	09/07/2021	1		1
37	Phạm Ngọc Hật	Thành Sơn	02/07/2021	10/01/2022	1		1
38	Trịnh Thị Hoà	Eo Bàn	13/07/2021	29/09/2021	1		1
39	Bùi Thị Nha	Thành Minh	27/07/2021	29/07/2021	1		1
40	Bùi Văn Y	Eo Bàn	06/08/2021	30/09/2021	1		1
41	Đinh Xuân Ninh	Thành Công	09/08/2021	29/09/2021	1		1
42	Bùi Văn Nguyên	Thành Du	8/112021	06/09/2021	1		1
43	Bùi Văn Động	Thành Minh	09/08/2021	Trả về		1	1
44	Bùi Văn Huấn	Thành Du	13/08/2021	18/05/2023	1		1

45	Bùi Văn Quý	Thành Sơn	18/08/2021	03/11/2021	1		1
46	Đỗ Thị Thuý	Eo Bàn	20/08/2021	22/12/2021	1		1
47	Lê Văn Thảo	Eo Bàn	20/08/2021	26/08/2021		1	1
48	Bùi Thanh Chung	Thành Du	23/08/2021	Trả về		1	1
49	Bùi Thị Tư	Thành Du	31/08/2021	10/02/2022	1		1
50	Trần Văn Xuyên	Eo Bàn	08/09/2021	12/07/2022	1		1
51	Bùi Văn Cường	Thành Sơn	29/09/2021	15/11/2021	1		1
52	Đỗ Xuân Thuỷ	Thành Du	07/10/2021	06/04/2022	1		1
53	Đinh Xuân Hào	Thành Minh	14/10/2021	21/10/2021	1		1
54	Quách Thị Tình	Eo Bàn	18/10/2021	22/10/2021	1		1
55	Nguyễn Công Toà	Eo Bàn	08/11/2021	24/02/2022	1		1
56	Hoàng Thị Huân	Thành Du	19/11/2021	04/06/2022	1		1
57	Bùi Huy Lợi	Eo Bàn	26/10/2021	15/02/2022	1		1
58	Quách Văn Thắm	Eo Bàn	02/12/2021	15/02/2022	1		1
59	Nguyễn Văn Tuyết	Eo Bàn	22/12/2021	15/03/2022	1		1
60	Phạm Văn Dính	Thành Du	07/01/2022	13/06/2022	1		1
61	Phạm Ngọc Hoàn	Eo Bàn	10/01/2022	13/06/2022	1		1
62	Bùi Thị Đạo	Thành Minh	12/01/2022	18/01/2022	1		1
63	Vũ Mạnh Trường	Thành Minh	17/01/2022	26/01/2022	1		1
64	Quách Công Ty	Thành Công	18/01/2022	20/01/2022	1		1
65	Bùi Văn Đề	Thành Minh	10/02/2022	28/02/2022	1		1
66	Lê Tiến Dưỡng	Eo Bàn	17/02/2022	02/03/2022	1		1
67	Bùi Thị Nha	Thành Minh	17/02/2022	18/02/2022	1		1
68	Nguyễn Văn Xuyên	Thành Du	24/02/2022	15/04/2022	1		1
69	Nguyễn Văn Xuyên	Thành Du	24/02/2022	04/04/2022	1		1
70	Bùi Văn Như	Thành Minh	28/02/2022	01/03/2022	1		1
71	Bùi Thị Soạn	Thành Công	01/03/2022	10/03/2022	1		1
72	Phạm Ngọc Quân	Thành Du	17/03/2022	07/04/2022	1		1
73	Hoàng Thị Oanh	Thành Minh	21/03/2022	29/04/2022	1		1
74	Bùi Văn Ký	Thành Sơn	22/03/2022	06/05/2022	1		1
75	Bùi Văn Hợp	Thành Sơn	23/03/2022	30/03/2022	1		1
76	Lê Văn Thảo	Thành Du	23/03/2022	08/06/2022	1		1
77	Quách Công Thành	Thành Công	25/03/2022	07/12/2022	1		1
78	Bùi Thị Bút	Eo Bàn	28/03/2022	07/12/2022	1		1
79	Nguyễn Trung Kiên	Eo Bàn	12/04/2022	07/06/2022	1		1
80	Trần Thị Huệ	Thành Du	13/04/2022	13/04/2022	1		1
81	Trần Thị Huệ	Thành Du	13/04/2022	13/04/2022	1		1
82	Trần Thị Huệ	Thành Du	13/04/2022	13/04/2022	1		1

83	Đinh Xuân Tản	Eo Bần	14/04/2022	18/04/2022	1		1
84	Nguyễn Văn Hoà	Thành Minh	15/04/2022	21/06/2022	1		1
85	Bùi Thị Soạn	Thành Công	19/04/2022	29/04/2022	1		1
86	Bùi Văn Long	Eo Bần	21/04/2022	29/04/2022	1		1
87	Nguyễn Văn Chung	Thành Minh	21/04/2022	01/06/2022	1		1
88	Bùi Văn Hiến	Thành Công	21/04/2022	12/09/2022	1		1
89	Bùi Thành Hoá	Thành Du	22/04/2022	21/06/2022	1		1
90	Bùi Văn Viết	Mục Long	29/04/2022	04/07/2022	1		1
91	Đinh Xuân Tiêm	Eo Bần	04/05/2022	20/07/2022	1		1
92	Quách Thị Tươi	Thành Công	06/05/2022	26/05/2022	1		1
93	Đinh Xuân Nghiên	Thành Du	11/05/2022	13/06/2022	1		1
94	Bùi văn Sơn	Thành Minh	12/05/2022	20/07/2022	1		1
95	Trương Xuân Tĩnh	Ngọc Long	16/05/2022	24/06/2022	1		1
96	Ngô Trung Hải	Thành Du	24/05/2022	07/12/2022	1		1
97	Bùi Văn Như	Thành Minh	26/05/2022	08/08/2022	1		1
98	Bùi Thị Gương	Thành Du	02/06/2022	24/06/2022	1		1
99	Phạm Thị Nha	Thành Công	06/06/2022	12/07/2022	1		1
100	Bùi Quang Lưu	Eo Bần	07/06/2022	13/02/2023	1		1
101	Bùi Thị Liệu	Thành Công	08/06/2022	10/06/2022	1		1
102	Nguyễn Văn Hải	Eo Bần	09/06/2022	08/07/2022	1		1
103	Nguyễn Thị Hải	Thành Công	15/06/2022	17/06/2022	1		1
104	Nguyễn Thị Kiểm	Thành Minh	16/06/2022	17/06/2022	1		1
105	Mai Văn Hậu	Eo Bần	21/06/2022	29/06/2022	1		1
106	Bùi Văn Thứ	Thành Minh	23/06/2022	12/07/2022	1		1
107	Bùi Thị Nguyệt	Thành Sơn	04/07/2022	11/07/2022	1		1
108	Đinh Xuân Tám	Eo Bần	06/07/2022	24/10/2022	1		1
109	Bùi Đức Hội	Thành Sơn	15/07/2022	12/04/2023	1		1
110	Bùi Xuân Hảo	Thành Minh	15/07/2022	09/09/2022	1		1
111	Nguyễn Đức chung	Ngọc Long	21/07/2022	02/08/2022	1		1
112	Phạm Huy Tiếp	Thành Du	26/07/2022	15/08/2022	1		1
113	Đinh Thị Cạnh	Thành Minh	27/07/2022	25/08/2022	1		1
114	quách Công Khanh	Thành Công	04/08/2022	24/08/2022	1		1
115	Bùi Văn Mậu	Thành Sơn	08/08/2022	31/08/2022	1		1
116	Hoàng Đạt Tường	Thành Minh	18/08/2022	10/10/2022	1		1
117	Nguyễn Thị Loan	Thành Minh	18/08/2022	19/09/2022	1		1
118	Bùi Thị Ngoan	Thành Sơn	22/08/2022	19/09/2022	1		1
119	Nguyễn Hữu Quyển	Thành Công	22/08/2022	27/10/2022	1		1
120	Đinh Thị Kim Huệ	Thành Minh	22/08/2022	28/10/2022	1		1

121	Hà Đình Thắng	Thành Du	07/09/2022	02/11/2022	1		1
122	Trần Văn Ý	Thành Minh	14/09/2022	10/11/2022	1		1
123	Trần Văn Ý	Eo Bàn	26/08/2022	10/11/2022	1		1
124	Phạm Văn Năm	Thành Sơn	15/09/2022	17/11/2022	1		1
125	Nguyễn Thị Luân	Thành Du	15/09/2022	26/12/2022	1		1
126	Nguyễn Thị Luân	Thành Du	15/09/2022	26/12/2022	1		1
127	Bùi Văn Tý	Thành Sơn	19/09/2022	26/09/2022	1		1
128	Bùi Thị Ngân	Eo Bàn	22/09/2022	28/10/2022	1		1
129	Bùi Văn Hùng (Bình)	Thành Sơn	22/09/2022	26/09/2022	1		1
130	Đinh Thị Diễm	Thành Minh	26/09/2022	30/12/2022	1		1
131	Đinh Xuân Tản	Thành Công	29/09/2022	06/01/2023	1		1
132	Trần Ngọc Nguyệt	Eo Bàn	04/10/2022	07/10/2022	1		1
133	Quách Văn Cường	Thành Công	05/10/2022	03/11/2022	1		1
134	Lê Bảo Thành	Thành Du	05/10/2022	25/10/2022	1		1
135	Bùi Văn Hồng	Eo Bàn	11/10/2022	17/04/2023	1		1
136	Trần Hoài Nam	Thành Du	17/10/2022	19/10/2022	1		1
137	Trần Hoài Nam	Thành Du	17/10/2022	19/10/2022	1		1
138	Bùi Văn Tòng	Thành Sơn	19/10/2022	16/11/2022	1		1
139	Bùi Thị Thuỷ (Vượng)	Thành Minh	26/10/2022	25/11/2022	1		1
140	Bùi Hồng Uyên	Thành Sơn	01/11/2022	10/11/2022	1		1
141	Bùi Thị Lan	Thành Sơn	01/11/2022	18/11/2022	1		1
142	Đinh Thị Đăng	Thành Công	01/11/2022	10/11/2022	1		1
143	Đinh Thị Đăng	Thành Công	01/11/2022	10/11/2022	1		1
144	Bùi Hồng Quyết	Thành Du	16/11/2022	23/11/2022	1		1
145	Lê Văn Dân	Thành Sơn	17/11/2022	18/05/2023	1		1
146	Nguyễn Xuân Hoá	Eo Bàn	22/11/2022	06/01/2023	1		1
147	Bùi Văn Mục	Thành Minh	25/11/2022	12/01/2023	1		1
148	Quách Lê Long	Eo Bàn	28/11/2022	12/01/2023	1		1
149	Bùi Thị Phấn	Thành Du	21/12/2022	13/07/2023	1		1
150	Trần Thị Hương	Thành Công	28/12/2022	13/01/2023	1		1
	Tổng cộng				203	13	216

Phụ lục 02: Danh sách các trường hợp đã sử dụng đất không đúng mục đích trên địa bàn xã Thành Long
(Kèm theo kết luận số /KL-TTr, ngày 25/9/2023 của Chánh thanh tra huyện)

TT	Họ và tên	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích vi phạm (m2)	Mô tả hiện trạng	Ghi chú
1	Nguyễn Phú Tuyên	HNK	84	28	60,0	Xây dựng công trình: Tường xây, nền lát gạch đỏ	
2	Quách Văn Yên	Đất thầu			30,0	Xây dựng công trình : Nền đổ bê tông, tường xây, trần đổ bê tông	
3	Phạm Tuấn Anh	BHK	123	37	60,0	Xây dựng công trình: Nền lát gạch hoa, tường xây, mái đổ bê tông	
4	Nguyễn Đình Vĩnh	BHK	231	39	70,0	Xây dựng công trình: Nền lát gạch hoa, tường xây, mái lợp tôn	
5	Bùi Hữu Vự	Đất thầu			40,0	Xây dựng công trình: Nền đổ bê tông, tường xây, mái lợp tôn	
6	Trịnh Thị Liên	BHK	165	39	40,0	Xây dựng công trình: Nền bê tông, tường xây, mái lợp Blu xi măng	Lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Chí Linh (con trai bà Liên)
7	Mai Xuân Hựu	LUC	115	34	65,0	Xây dựng công trình: Nền lát gạch đỏ, tường xây, mái lợp ngói; nhà để đồ: diện tích 15m2, nền xi măng, tường gạch bi không trái, mái lợp blu xi măng	Công trình do ông Mai Văn Thanh (con trai ông Hựu) xây dựng
8	Nguyễn Xuân Đoan	BHK	143	39	80,0	Xây dựng công trình: Nền lát gạch hoa, tường xây, mái lợp tôn, hè đổ bê tông	Có 50m2 công trình nằm trên diện tích đất nông nghiệp

9	Bùi Văn Chuyên	BHK	199	39	42,0	Xây dựng công trình: Nền xi măng, tường xây gạch bi, mái lợp blu xi măng	Dùng để chứa đồ phong rap
10	Bùi Văn Rầu	BHK	198	39	150,0	Dựng 14 cột bê tông và lợp mái tôn	
11	Bùi Văn Ninh	BHK	115	36	721,0	Đã đổ đất để tập kết gỗ	
12	Bùi Văn Bằng	BHK	233	39	1.198,0	Hiện tại trên thửa đất nông nghiệp của gia đình có làm 1 nhà để máy làm gạch và làm nơi tập kết gạch xi măng	Nhà kho để máy sản xuất gạch 20m2
	Cộng				2.556,0		